TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2019/HS-PT
Ngày 30-01-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Huy Toàn.

Các Thẩm phán:

Ông Trương Văn Lộc;

Ông Lê Quân Vương.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Ngân – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Phương Dung- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 208/2018/TLPT-HS ngày 21 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Thanh H. Do có kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 235/2018/HS-ST ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân thị xã T.

Họ và tên bị cáo bị kháng cáo:

Nguyễn Thanh H, sinh ngày 27/10/1999 tại tỉnh An Giang; nơi thường trú: Xã H, huyện C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1976 và bà Trần Thị Bích T, sinh năm 1974; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giam từ ngày 01/8/2018 đến nay; có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại có kháng cáo: Bà Trương Mỹ Â, sinh năm 1968; nơi thường trú: Xã H, huyện C, tỉnh Cà Mau; có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 02 người đại diện hợp pháp của bị hại và 02 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan do không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 27/01/2018, Nguyễn Thanh H điều khiển xe mô tô biển số 67L1-948.X chở phía sau là bà Lê Thị Thanh T1 lưu thông trên đường ĐT, hướng từ ngã sáu A về ngã tư M. Khi lưu thông đến ngã tư M thuộc khu

phố B, phường B, thị xã T, tỉnh Bình Dương, H điều khiển xe vượt đèn đỏ nên xảy ra va chạm vào xe mô tô biển số 61N4-64Y do ông Trần Phú V điều khiển chở vợ là bà Lương Thị P lưu thông theo chiều từ ngã tư B về ngã tư M. Sau va chạm, hai xe mô tô hư hỏng, ông Trần Phú V tử vong sau cấp cứu, bà T1 và H bị xây xát ngoài da, riêng bà P bị gãy xương hàm, gãy kín $^1/_3$ giữa hai xương cẳng chân phải.

Bản Kết luận giám định pháp y số 76/GĐPY ngày 31/01/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Nguyên nhân tử vong của Trần Phú V là do chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ, dập não.

Bản Kết luận giám định số 147/2018/GĐPY ngày 03/5/2018 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh Bình Dương khám thương tích hiện tại của bà Lương Thị P: Chấn thương đầu, xuất huyết não mức độ nhẹ, gãy xương hàm dưới vùng cằm, xây xát da mặt, trán, sưng bầm mắt trái, gãy kín $^1/_3$ giữa hai xương cẳng chân phải, không có sẹo vết thương da: Khả năng do vật tày (các bộ phận của xe mô tô, mặt đường...) tác động gây ra. Tỷ lệ thương tích gây nên hiện tại là 40%.

Biên bản định giá tài sản ngày 29/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã T xác định: Thiệt hại đối với xe mô tô biển số 61N4-64Y do hành vi của Nguyễn Thanh H gây ra là 1.050.000 (một triệu không trăm năm mươi nghìn) đồng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện xác định:

Lấy lề phải hướng ngã ba Đ về cầu K làm lề chuẩn.

Xe mô tô biển số 67L1-948.X ngã bên trái nằm ngang, đầu quay về ngã tư B, từ trục bánh trước cách mép lề chuẩn là 0,2 m, trục bánh sau cách mép lề chuẩn là 1,3 m. Vết cày trên mặt đường nhựa dài 11,1 m, đầu vết cày cách lề chuẩn 5,1 m.

Xe mô tô biển số 61N4-64Y ngã bên trái nằm ngang, đầu quay về ngã tư B, từ trục bánh trước cách mép lề chuẩn là 4,7 m, trục bánh sau cách mép lề chuẩn là 06 m. Vết cày trên mặt đường nhựa dài 12,9 m, đầu vết cày cách lề chuẩn 4,3 m.

Bản Kết luận giám định số 41/GĐ-PC54 ngày 07/4/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Điểm va chạm đầu tiên giữa xe mô tô biển số 67L1-948.X và xe mô tô biển số 61N4-64Y là phần bánh trước xe mô tô biển số 67L1-948.X va chạm với phần lốc máy bên phải (vị trí nắp nhớt) xe mô tô biển số 61N4-64Y. Cơ chế hình thành dấu vết: Xe mô tô biển số 67L1-948.X lưu thông hướng ngã sáu A về cầu K (hướng về thị xã T) thì xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 61N4-64Y lưu thông hướng từ thành phố T về ngã tư M.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 235/2018/HS-ST ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân thị xã T đã quyết định:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Căn cứ khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 và Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/8/2018.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 30/11/2018, người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Trương Mỹ Â có đơn kháng cáo đề nghị tăng mức hình phạt đối với bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa phúc thẩm phát biểu ý kiến: Tội danh, điều luật mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Sau khi xét xử sơ thẩm, người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Trương Mỹ Â có đơn kháng cáo đề nghị tăng mức hình phạt đối với bị cáo. Tuy nhiên, mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bà Âu, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến gì về nội dung kháng cáo của bà Â.

Người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Trương Mỹ Â trình bày ý kiến: Sau khi phạm tội, bị cáo và gia đình của bị cáo không đến thăm hỏi gia đình tôi, đề nghị tăng mức hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử xem xét áp dụng hình phạt nhẹ nhất cho bị cáo để bị cáo về chăm sóc cho cha mẹ và khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Đơn kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Trương Mỹ Â được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2]. Tại phiên tòa phúc thẩm, lời khai của bị cáo thống nhất với nội dung vụ án đã nêu trên, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ ngày 27/01/2018, Nguyễn Thanh H điều khiển xe mô tô chở phía sau là bà Lê Thị Thanh T1, khi lưu thông đến ngã tư M thuộc khu phố B, phường B, thị xã T, tỉnh Bình Dương, H điều khiển xe vượt đèn đỏ nên xảy ra va chạm với xe mô tô do bị hại Trần Phú V điều khiển chở vợ là bà Lương Thị P lưu thông theo chiều từ ngã tư B về ngã tư M. Hậu quả làm bị hại Trần Phú V tử vong, bà P bị thương tích với tỷ lệ 40%, hai xe mô tô bị hư hỏng.

[3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe theo quy định, không chấp hành đèn tín hiệu giao thông đường bộ là vi phạm quy định tại khoản 9 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 của

Luật Giao thông đường bộ, hậu quả gây thiệt hại đến tính mạng của bị hại V, thiệt hại về sức khỏe đối với bà Lương Thị P và thiệt hại về tài sản là xe mô tô của bị hại. Đồng thời, gây tâm lý bất an cho những người tham gia giao thông, ảnh hưởng đến tình hình an toàn giao thông đường bộ tại địa phương. Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) là có căn cứ, đúng người, đúng tội nhưng không ghi rõ điểm áp dụng là thiếu sót.

[4]. Xét kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Trương Mỹ Â, Hội đồng xét xử xét thấy: Bà Â kháng cáo đề nghị tăng mức hình phạt đối với bị cáo, tại Tòa án cấp phúc thẩm bà Â không cung cấp thêm được tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng, tuy nhiên sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Mức hình phạt 04 (bốn) năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại là không có căn cứ chấp nhận.

Đề nghị của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về việc không chấp nhận kháng cáo của bà Â là phù hợp.

Về xác định người tham gia tố tụng: Bà Lương Thị P là người bị thiệt hại do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhưng Tòa án cấp sơ thẩm chỉ xác định bà P với tư cách là người đại diện hợp pháp của bị hại mà không xác định bà P là bị hại trong vụ án là thiếu sót. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bà P có tham gia tố tụng với tư cách là người đại diện hợp pháp của bị hại nên thiếu sót này của Tòa án cấp sơ thẩm không ảnh hưởng đến quyền lợi của bà P.

[5]. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6]. Án phí hình sự phúc thẩm: Người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Trương Mỹ Â không phải nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

1. Không chấp nhận kháng cáo của bà Trương Mỹ Â. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 235/2018/HS-ST ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân thị xã T:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H 04 (bốn) năm tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/8/2018.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 98; khoản 1 và khoản 2 Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bà Trương Mỹ Â không phải nộp.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về án phí, về xử lý vật chứng không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bình Dương; 1
- Phòng PV 06 CA tỉnh Bình Dương; 1
- TAND thị xã T; 2
- VKSND thị xã T; 1
- Chi cục THADS thị xã T; 1
- CQCSĐT CA thị xã T; 1
- Bị cáo; 1
- Người đại diện của bị hại; 1
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; 1
- Tổ Hành chính Tư pháp; 2
- Lưu hồ sơ vụ án. 1

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Hoàng Huy Toàn